

KINH TẾ PHÁP LUẬT 12 LỘ TRÌNH CHINH PHỤC 9

Tên đề thi: [KTPL 12] Đề kiểm tra học kì 1 đề số 2

Câu 4: Phân biệt tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế:

- A. Tăng trưởng kinh tế phản ánh sự biến đổi về chất, phát triển kinh tế phản ánh sự biến đổi về lượng.
- B. Tăng trưởng kinh tế là sự thay đổi về lượng, chưa phản ánh sự biến đổi về chất của một nền kinh tế. Phát triển kinh tế có phạm vi rộng hơn, toàn diện hơn, bao hàm cả tăng trưởng kinh tế lẫn chuyển dịch cơ cấu và tiến bộ xã hội.
- C. Tăng trưởng kinh tế có phạm vi rộng hơn phát triển kinh tế
- D. Phát triển kinh tế bao hàm cả tăng trưởng kinh tế

Chọn B

Câu 5: Phát triển bền vững là gì?

- A. Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp hợp lý, hài hòa giữa ba mặt: phát triển kinh tế, phát triển chính trị, phát triển xã hội.
- B. Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp hợp lý, hài hòa giữa ba mặt: phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, phát triển xã hội.
- C. Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp hợp lý, hài hòa giữa ba mặt: phát triển kinh tế, phát triển văn hóa, phát triển xã hội.
- D. Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp hợp lý, hài hòa giữa ba mặt: phát triển kinh tế, phát triển dịch vụ, phát triển xã hội.

Chọn B

Câu 6: Cơ cấu kinh tế là gì?

- A. Là sự lớn lên về quy mô với những thay đổi về cấu trúc nền kinh tế, mang lại những chuyển biến tích cực về xã hội.
- B. Là thước đo tổng hợp phản ánh sự phát triển của con người trên các tiêu chí.
- C. Là tổng thể các mối quan hệ giữa các ngành, các lĩnh vực, các bộ phận hợp thành của nền kinh tế quốc gia.
- D. Là tiền đề vật chất để củng cố an ninh, quốc phòng, nâng cao vai trò quản lí của Nhà nước, vị thế của quốc gia.

Chọn C

Câu 7: Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực được kí kết vào thời gian nào?

- A. Ngày 14-11-2020.
- B. Ngày 15-11-2020.
- C. Ngày 16-11-2020.
- D. Ngày 17-11-2020.

Chọn B

Câu 8: Tính đến năm 2020, WTO có bao nhiêu quốc gia thành viên?

- A. 163
- B. 164
- C. 165
- D. 166

Chọn B

Câu 9: Hội nhập kinh tế là:

- A. tạo cơ hội để mỗi quốc gia mở rộng thị trường, thu hút vốn đầu tư, chuyển dịch cơ cấu theo hướng hiện đại.
- B. mở rộng thị trường, thu hút vốn đầu tư nước ngoài nhiều hơn.
- C. phát triển xuất khẩu, du lịch,... tạo môi trường hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác toàn diện trong khu vực.
- D. quá trình một quốc gia thực hiện gắn kết nền kinh tế của mình với nền kinh tế các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới.

Chọn D

Câu 1: Nội dung nào dưới đây nói đúng về bảo hiểm?

- A. Bảo hiểm là Hình thức Đầu tư tài chính.
- B. Bảo hiểm là hợp đồng pháp lý giữa hai bên để đổi lấy những cam kết.
- C. Bảo hiểm là một dạng tiết kiệm dài hạn.
- D. Bảo hiểm là chương trình phúc lợi của chính phủ.

Chọn B

Câu 2: Bảo hiểm xã hội có mục đích chính là gì?

- A. Bảo vệ tài sản cá nhân.
- B. Bù đắp thu nhập khi người lao động bị mất hoặc giảm thu nhập do ốm đau, tai nạn lao động.
- C. Bảo vệ xe cộ.
- D. Hỗ trợ chi phí du lịch.

Chọn B

Câu 3: Bảo hiểm tài sản bao gồm những gì?

- A. Bảo hiểm cho sức khỏe cá nhân.
- B. Bảo hiểm nhân thọ.
- C. Bảo hiểm cho xe cộ và nhà cửa.
- D. Bảo hiểm du lịch.

Chọn C

Câu 4: Doanh nghiệp A có một số hàng hoá có giá trị lớn cần phải vận chuyển từ nơi sản xuất đến nơi tiêu thụ trong nước và đã mua bảo hiểm hàng hoá vận chuyển nội địa cho số hàng hoá này. Trong quá trình vận chuyển, tài sản đã được mua bảo hiểm không may bị hư hại. Với việc mua bảo hiểm, doanh nghiệp A đã được công ty bảo hiểm thanh toán bồi thường theo đúng hợp đồng bảo hiểm, góp phần giảm thiệt hại về tài sản. Tìm ý sai.

- A. Doanh nghiệp A đã mua bảo hiểm hàng hóa vận chuyển ngoại địa cho số hàng hóa có giá trị lớn.
- B. Doanh nghiệp A đã được công ty bảo hiểm thanh toán bồi thường theo đúng hợp đồng bảo hiểm.
- C. Việc mua bảo hiểm hàng hóa vận chuyển nội địa giúp doanh nghiệp A giảm thiệt hại về tài sản khi hàng hóa bị hư hại.
- D. Không có đáp án nào đúng

Chọn A

Câu 15: Nhận định nào dưới đây không đúng khi nói về nguyên tắc cơ bản của an sinh xã hội?

- A. Nhà nước quản lý hoạt động an sinh xã hội.

- B. An sinh xã hội nhằm thực hiện mục đích xã hội, vì cộng đồng.
- C. Mức an sinh xã hội nhằm trợ giúp đảm bảo nhu cầu tối thiểu cho người thụ hưởng.
- D. An sinh xã hội nhằm mục đích lợi nhuận.

Chọn D

Câu 16: Mục tiêu của chính sách việc làm, thu nhập và giảm nghèo ở nước ta hiện nay là

- A. cung cấp chỗ ở, lương thực, thực phẩm miễn phí cho người dân.
- B. bảo đảm thu nhập tối thiểu cho người dân.
- C. giảm nghèo bền vững cho người dân.
- D. tăng cường cơ hội việc làm cho người dân.

Chọn D

Câu 17: Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về chính sách bảo hiểm xã hội?

- A. Chính sách bảo hiểm xã hội nhằm hỗ trợ người dân phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro khi bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, tai nạn lao động, hết tuổi lao động.
- B. Chính sách bảo hiểm xã hội là trụ cột quan trọng trong hệ thống an sinh xã hội.
- C. Chính sách bảo hiểm xã hội được thực hiện nhằm mục đích lợi nhuận.
- D. Chính sách bảo hiểm xã hội là cơ sở để thực hiện tốt các chính sách khác trong hệ thống an sinh xã hội.

Chọn C

Câu 18: Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững tập trung vào hoạt động nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế - xã hội ở vùng nghèo.
- B. Cung cấp bảo hiểm y tế miễn phí cho tất cả mọi người.
- C. Xây dựng nhà ở cho tất cả người lao động.
- D. Hỗ trợ giáo dục miễn phí đến hết cấp trung học cơ sở

Chọn A

Câu 10: Kế hoạch tài chính là:

- A. chỉ ra những rủi ro có khả năng xảy ra trong quá trình kinh doanh.

B. cung cấp các thông tin thể hiện tài năng tài chính của chủ thể kinh doanh đảm bảo tính khả thi của việc thực hiện hoạt động kinh doanh.

C. thể hiện việc chủ thể có đủ khả năng về nhân sự để triển khai thành công hoạt động kinh doanh.

D. trình bày những dự kiến sẽ phát triển sản phẩm, dịch vụ này của doanh nghiệp trong tương lai gần với những mốc thời gian cụ thể, nhất định.

Chọn B

Câu 11: Để lập kế hoạch kinh doanh, chúng ta cần mấy bước?

A. Bốn bước.

B. Năm bước.

C. Sáu bước.

D. Bảy bước.

Chọn B

Câu 12: Nhận định nào dưới đây là không đúng khi nói về ý nghĩa của việc lập kế hoạch kinh doanh?

A. Giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu kinh doanh.

B. Duy trì thị trường và xây dựng quan hệ tốt với khách hàng.

C. Tăng lợi nhuận kinh doanh ngay lập tức.

D. Tăng khả năng huy động vốn cho doanh nghiệp.

Chọn C

Câu 4: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không bao gồm hình thức nào dưới đây?

A. Trách nhiệm kinh tế

B. Trách nhiệm pháp lí.

C. Trách nhiệm đạo đức.

D. Trách nhiệm tự chủ.

Chọn D

Câu 5: Hành vi, việc làm nào dưới đây không thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp?

- A. Ủng hộ tiền cho các vùng kinh tế khó khăn.
- B. Sản xuất hàng hóa thân thiện với môi trường.
- C. Đảm bảo chất lượng sản phẩm cho người tiêu dùng.
- D. Cạnh tranh không lành mạnh với đối thủ trên thị trường.

Chọn D

Câu 6: Phát biểu nào dưới đây phản ánh sai về ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp?

- A. Thực hiện trách nhiệm xã hội làm tăng chi phí, giảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.
- B. Thực hiện trách nhiệm xã hội, doanh nghiệp sẽ xây dựng được hình ảnh tốt, tăng uy tín với khách hàng giúp doanh nghiệp đạt kết quả kinh doanh cao hơn.
- C. Doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội góp phần cùng Nhà nước giải quyết những thách thức của phát triển bền vững.
- D. Không có đáp án nào đúng

Chọn A

Câu 9: Nội dung nào dưới đây không là thời hạn xác định mục tiêu tài chính của gia đình?

- A. Mục tiêu tài chính vô hạn.
- B. Mục tiêu tài chính ngắn hạn.
- C. Mục tiêu tài chính trung hạn.
- D. Mục tiêu tài chính dài hạn.

Chọn A

Câu 10:Đâu không phải là chi thiết yếu trong gia đình?

- A. Nhà ở.
- B. Ăn uống.
- C. Giáo dục.
- D. Đầu tư.

Chọn D

Câu 11: Mục đích của quản lý thu, chi trong gia đình biểu hiện ở nội dung nào dưới đây?

- A. Đảm bảo ổn định dòng tiền cho việc mua sắm của gia đình.
- B. Tối ưu hóa sử dụng khoản thu của bản thân.
- C. Chủ động kiểm soát chi tiêu của bản thân.
- D. Chủ động thực hiện kế hoạch tài chính của gia đình.

Chọn D

Câu 12: Khẳng định nào dưới đây không đúng khi nói về nguyên tắc quản lý chi tiêu trong gia đình?

- A. Xác định rõ mục tiêu tài chính trên cơ sở thu nhập của gia đình.
- B. Phân bổ tài chính cho các khoản chi tiêu, đặt giới hạn chi tiêu.
- C. Tạo lập quỹ dự phòng, tiết kiệm thường xuyên.
- D. Khi ngân sách thay đổi vẫn giữ nguyên kế hoạch chi tiêu như cũ.

Chọn D

Câu 6: Vợ chồng anh N có tổng thu nhập từ 20 – 25 triệu đồng/tháng. Kể từ khi mới kết hôn, anh chị đã thống nhất cách thức kiểm soát thu, chi. Mọi nguồn thu của các thành viên trong gia đình đều được ghi chép lại và người vợ sẽ giữ tiền. Bên cạnh đó, anh chị còn đưa ra 4 cách kiểm soát nguồn chi: chỉ mua sắm vào những ngày quy định, chỉ tiêu có mục đích, tạo một danh sách mua sắm trước khi mua và tạo ra giới hạn chi tiêu. Nhờ vậy mà gia đình anh N luôn đều đặn đạt trạng thái chi tiêu hiệu quả và tiết kiệm được những khoản tiền hằng tháng.

- A. Vợ chồng anh N không xác định mục tiêu tài chính rõ ràng
- B. Việc kiên trì thực hiện 4 cách kiểm soát nguồn chi sẽ làm cho chi tiêu trong gia đình bị hạn chế.
- C. Số tiền 20 – 25 triệu đồng/ tháng là căn cứ duy nhất để vợ chồng anh N xây dựng kế hoạch quản lý thu chi trong gia đình
- D. Vợ chồng anh N không cần điều chỉnh kế hoạch quản lý thu chi trong gia đình vì biện pháp này đã phù hợp

MỆNH ĐỀ C Đúng

- a) Vợ chồng anh N không xác định mục tiêu tài chính rõ ràng. Sai, ở đây căn cứ vào nguồn thu nhập vợ chồng anh N đã lập kế hoạch chi tiêu chi tiết đồng thời có tính đến yếu tố tiết kiệm.
- b) Việc kiên trì thực hiện 4 cách kiểm soát nguồn chi sẽ làm cho chi tiêu trong gia đình bị hạn chế. Sai, nhờ việc kiểm soát nguồn chi sẽ giúp việc chi tiêu được cân bằng và chủ động.
- c) Số tiền 20 – 25 triệu đồng/ tháng là căn cứ duy nhất để vợ chồng anh N xây dựng kế hoạch quản lý thu chi trong gia đình. Đúng việc xây dựng kế hoạch thu chi trong gia đình dựa vào nguồn thu nhập chính của hai vợ chồng.

d) Vợ chồng anh N không cần điều chỉnh kế hoạch quản lý thu chi trong gia đình vì biện pháp này đã phù hợp. Sai, tùy vào thực tế thu nhập và sinh hoạt trong gia đình vợ chồng anh N cần điều chỉnh cho linh hoạt

Câu 3: Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất hàng tiêu dùng, công ty H luôn tạo mọi điều kiện để nhân viên công ty được làm việc trong một môi trường an toàn, thân thiện. Công ty đã xây dựng các chính sách đãi ngộ hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ nhân viên, như chế độ lương thưởng kịp thời, chế độ bảo hiểm xã hội, thăm hỏi nhân viên và thân nhân của họ, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động.

A. Việc xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ nhân viên là thể hiện khả năng lập kế hoạch kinh doanh của công ty H

B. Việc thăm hỏi nhân viên và người thân của họ là thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp.

C. Thông qua việc xây dựng môi trường an toàn, thân thiện cho nhân viên, công ty H đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế khi kinh doanh

D. Chính sách đãi ngộ hợp lý và thỏa đáng cho nhân viên vừa thể hiện chính sách an sinh xã hội vừa thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp

MỆNH ĐỀ C Đúng

MỆNH ĐỀ D Đúng

a) Việc xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ nhân viên là thể hiện khả năng lập kế hoạch kinh doanh của công ty H. Sai, nội dung này không nằm trong nội dung cơ bản của lập kế hoạch kinh doanh, đây là trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

b) Việc thăm hỏi nhân viên và người thân của họ là thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp. Sai, đây là trách nhiệm đạo đức và nhân văn của doanh nghiệp.

c) Thông qua việc xây dựng môi trường an toàn, thân thiện cho nhân viên, công ty H đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế khi kinh doanh. Đúng vì hoạt động này tạo điều kiện cho nhân viên được sống trong môi trường tốt qua đó thúc đẩy họ cống hiến nhiều hơn cho công ty.

d) Chính sách đãi ngộ hợp lý và thỏa đáng cho nhân viên vừa thể hiện chính sách an sinh xã hội vừa thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Đúng vì những hoạt động này sẽ góp phần giúp đỡ các nhân viên và người thân của họ giảm bớt khó khăn ổn định cuộc sống.

Câu 4: Công ty D chuyên sản xuất máy móc phục vụ cho nông nghiệp. Từ khi sản xuất kinh doanh có hiệu quả, công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp giảm lượng chất thải như rác, khói bụi, nước xả thải các chất thải rắn. Công ty D còn hợp tác với tổ chức bảo tồn thiên

nhiên quốc tế và Ủy ban nhân dân tỉnh K để bảo tồn các vùng đất ngập nước tự nhiên và các môi trường sống khác. Công ty đầu tư xây dựng ba công trình công cộng cho cộng đồng, đáp ứng các tiêu chí công trình xanh, được công nhận là sản phẩm xanh.

A. Biện pháp giảm chất thải, xử lý rác, khói bụi và chất thải rắn là phù hợp với trách nhiệm pháp lý mà mỗi doanh nghiệp phải thực hiện khi kinh doanh

B. Quá trình công ty hợp tác với các tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế là thể hiện hình thức hội nhập kinh tế quốc tế.

C. Hoạt động hợp tác với tổ chức quốc tế và chính quyền địa phương để bảo tồn vùng đất ngập nước tự nhiên là thể hiện trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp

D. Việc đóng góp xây dựng các công trình công cộng cho cộng đồng là việc làm phù hợp với trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp

MỆNH ĐỀ A Đúng

MỆNH ĐỀ D Đúng

a) Biện pháp giảm chất thải, xử lý rác, khói bụi và chất thải rắn là phù hợp với trách nhiệm pháp lý mà mỗi doanh nghiệp phải thực hiện khi kinh doanh. Đúng điều này thể hiện nghĩa vụ kinh doanh của mỗi doanh nghiệp đó là chấp hành nghĩa vụ về bảo vệ môi trường đây là trách nhiệm pháp lý của mỗi doanh nghiệp khi kinh doanh

b) Quá trình công ty hợp tác với các tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế là thể hiện hình thức hội nhập kinh tế quốc tế. Sai đây không phải là hội nhập kinh tế quốc tế mà là việc phối hợp với tổ chức quốc tế để cùng nhau bảo vệ môi trường.

c) Hoạt động hợp tác với tổ chức quốc tế và chính quyền địa phương để bảo tồn vùng đất ngập nước tự nhiên là thể hiện trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp. Sai, đây là thể hiện trách nhiệm đạo đức của doanh nghiệp trong việc tham gia bảo vệ môi trường.

d) Việc đóng góp xây dựng các công trình công cộng cho cộng đồng là việc làm phù hợp với trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp. Đúng, đây là những hoạt động cộng đồng nhằm giúp đỡ các đối tượng yếu thế trong xã hội.

Câu 5: Doanh nghiệp C kinh doanh trong ngành hàng xuất khẩu thủy hải sản. Doanh nghiệp quan tâm tạo việc làm thường xuyên cho người lao động với mức lương, thưởng xứng đáng và xây dựng một môi trường lao động an toàn, thông thoáng bảo đảm sức khỏe. Vì vậy năng suất lao động trong doanh nghiệp khá cao, sản phẩm bảo đảm chất lượng theo cam kết, khách hàng rất tin tưởng. Trong nhiều năm qua, công ty thường xuyên thực hiện hoạt động quyên góp từ thiện giúp đỡ nhân dân các vùng gặp khó khăn, hoạn nạn. Công ty đã phát động phong trào “Vì miền Trung thân yêu”, nhằm chia sẻ khó khăn để đồng bào các tỉnh miền Trung vượt qua những cơn lũ lụt, nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của đông đảo cán bộ nhân viên công ty, đóng góp công sức để chia sẻ phần nào khó khăn với bà con miền Trung thân yêu.

A. Hoạt động quyên góp từ thiện giúp đỡ nhân dân các vùng gặp khó khăn hoạn nạn là góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của các doanh nghiệp

B. Thông tin thể hiện công ty C đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp khi kinh doanh.

C. Quan tâm tạo việc làm thường xuyên cho người lao động là phù hợp với trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp

D. Hoạt động ủng hộ “ Vì miền trung thân yêu” là phù hợp với trách nhiệm nhân văn từ thiện của mỗi doanh nghiệp

MỆNH ĐỀ A Đúng

MỆNH ĐỀ C Đúng

MỆNH ĐỀ D Đúng

a) Hoạt động quyên góp từ thiện giúp đỡ nhân dân các vùng gặp khó khăn hoạn nạn là góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của các doanh nghiệp. Đúng, thông qua hoạt động này sẽ góp phần giúp đỡ những đối tượng khó khăn, yếu thế trong xã hội.

b) Thông tin thể hiện công ty C đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp khi kinh doanh. Sai, ở đây chỉ đề cập đến trách nhiệm nhân văn của công ty.

c) Quan tâm tạo việc làm thường xuyên cho người lao động là phù hợp với trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp. Đúng, đây là trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp nhằm tạo ra công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

d) Hoạt động ủng hộ “ Vì miền trung thân yêu” là phù hợp với trách nhiệm nhân văn từ thiện của mỗi doanh nghiệp. Đúng đây là những hoạt động thể hiện nhân văn và từ thiện nhằm hỗ trợ giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn.